

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20/2025/HS-ST**
Ngày 06/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hòa

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Trinh

Ông Đoàn Văn Tám

Ông Nguyễn Hữu Nhạc

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Lài- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Hồ Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025, Thông báo hoãn phiên tòa số 06/2025/TB-PT ngày 24 tháng 02 năm 2005, đối với bị cáo:

Họ và tên: **HUỲNH VĂN P** - Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 4 năm 2002 tại: Bình Thuận; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 060202000868 cấp ngày 07 tháng 4 năm 2021; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động biển; Con ông: Huỳnh Văn H, Sinh năm: 1968; Con bà: Nguyễn Thị T, Sinh năm: 1972; Vợ, con: Không. Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Tiền án: Không. Tiền sự: Quyết định số 04593/QĐ- XPHC, ngày 25/10/2021, Công an huyện P xử phạt hành chính về hành vi “ Cố ý làm hư hỏng tài sản người khác” là 3.000.000 đồng, đã đóng tiền phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam, chuyển thi hành án phạt tù theo (Lệnh bắt bị can để tạm giam số 07, ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện P), kể từ ngày 31 tháng 8 năm 2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm

giam - Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Văn K – Văn phòng L – Đoàn luật sư tỉnh B.

Bị hại: Tổng Đặng Thành C – sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Nguyễn Thị N – sinh năm 1979;

2/ Nguyễn Thị U – sinh năm 1989;

3/ Đặng Thị T1 – sinh năm 1965

Cùng địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, Huỳnh Văn P (sinh ngày 23/4/2002) thường trú tại thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận do trước đó có sử dụng ma túy dẫn đến gây ảo giác cho rằng Tổng Đặng Thành C (sinh ngày 15/5/2000) tạm trú tại thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận là bạn của P có thể hãm hại P và gia đình của P nên P chạy bộ từ nhà ở của mình ra đường, sau đó vào một nhà dân trên đường (P không nhớ rõ nhà ai) lấy hai cây kéo bằng kim loại (01 cây kéo dài khoảng 21cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10 cm, tay cầm của kéo bằng gang màu vàng dài khoảng 11 cm, và 01 cây kéo dài khoảng 19,5 cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10,5 cm, tay cầm của kéo bằng nhựa màu đỏ dài khoảng 09 cm) cất giấu vào lưng quần rồi tiếp tục chạy bộ được một đoạn thì thấy một chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade mang biển kiểm soát 86B9-015.54 của bà Nguyễn Thị H1 (sinh 1990) ở thôn M, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận đang để ở lề đường trước nhà có cắm sẵn chìa khóa nên P lấy xe điều khiển đi đến nhà ở của C. Trên đường đi thì xe của Huỳnh Văn P đang điều khiển va chạm với xe mô tô mang biển số 86B9-058.88 của ông Trương K1 (sinh năm 1972) thường trú tại thôn Q, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Huỳnh Văn P bỏ xe chạy đi và lấy một chiếc xe mô tô khác nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 86B2-463.92 của ông Nguyễn Ngọc T2 (sinh năm 1979) thường trú cùng thôn đang để trên lề đường có cắm sẵn chìa khóa xe, P cầm hai cây kéo trên tay trái và điều khiển xe chạy đi hướng về nhà ở của Tổng Đặng Thành C. Khi đến nơi,

Huỳnh Văn P gọi Tống Đăng Thành C ra mở cửa. Lúc này, Tống Đăng Thành C đang ở trong nhà một mình cầm điện thoại chơi thì nghe tiếng của Huỳnh Văn P nên đi ra mở cửa rồi tiếp tục nhìn vào điện thoại và quay người lại để đi vào nhà mà không để ý đến P, P xuống xe và cầm hai cây kéo trên hai tay, mũi kéo hướng xuống dưới, khi đi được vài bước thì C quay người về phía P hỏi “Đi đâu?” thì thấy P cầm 02 cây kéo ở hai tay, mắt trợn lên, C hoảng sợ dùng tay đẩy P ra rồi bỏ chạy ra đường hẻm trước nhà C, P thấy C bỏ chạy thì cầm hai tay hai cây kéo rượt đuổi theo, C chạy được một đoạn thì bị vấp ngã quỵ gối chống hai tay xuống đường. C ngồi dậy nhìn về phía sau thì thấy P đã ở sát mình, P chạy tới sát C và dùng hai tay đang cầm hai cây kéo đâm trúng vào người C hai nhát. Ngay sau đó, Tống Đăng Thành C đứng dậy tiếp tục bỏ chạy, Huỳnh Văn P thấy C bỏ chạy nên tiếp tục đuổi theo, C chạy được một đoạn thì lại bị vấp ngã quỵ gối xuống đường hẻm bê tông, hai tay chống xuống đường, C vừa đứng dậy đi được một đoạn thì P đã rượt đuổi đến và đứng phía sau C lệch về phía bên phải của C. Tống Đăng Thành C lúc này cũng quay người, đứng đối diện nhìn về phía Huỳnh Văn P thì P liền xông tới dùng hai cây kéo trên hai tay đâm vào người của C, C thấy vậy liền ôm sát người P để khỏi bị đâm trúng thì bị P đâm theo hướng ngang, từ trên xuống dưới, từ trái qua phải và từ phải qua trái trúng nhiều nhát vào vùng đầu, lưng... của C. Do bị đâm trúng và đau nên Tống Đăng Thành C bỏ Huỳnh Văn P ra và ngồi xuống đường hẻm bê tông nhắm mắt, hai tay đưa lên ôm vùng đầu thì bị P tiếp tục dùng hai cây kéo đâm trúng nhiều nhát vào người của C, Công đau quá nên nằm xuống đường, nghiêng người về phía bên trái, hai tay vẫn ôm đầu và nhắm mắt, P tiếp tục đâm nhiều nhát trúng vào người của C rồi không đâm nữa và bỏ đi về (vì lúc này P thấy C nằm im và chảy nhiều máu nên P hoảng loạn). Còn Tống Đăng Thành C được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm Y tế Quân dân y huyện P và sau đó được chuyển tuyến đến bệnh viện Đa khoa tỉnh B để điều trị. (Bút lục 142->167; 175->188;203->210)

Quá trình điều tra xác định, vào ngày 22/6/2022, Huỳnh Văn P đã sử dụng ma túy cùng với: Đỗ Minh P1 (sinh 1985) trú tại thôn H, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận; Đỗ Văn N1 (sinh 1995) trú tại thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Bình Thuận và Tống Đăng Thành C. Ngày 24/6/2022, Trung tâm y tế Quân dân y huyện P đã tiến hành xét nghiệm ma túy đối với Huỳnh Văn P và Tống Đăng Thành C, kết quả cả hai đều dương tính với chất ma túy Methamphetamine và xác định được Huỳnh Văn P nghiện ma túy. Ngày 24/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã tiến hành test nhanh tình trạng sử dụng ma túy của Đỗ Minh P1 và Đỗ Văn

N1. Kết quả P1 dương tính với M còn Đỗ Văn Nguyên âm T3. (Bút lục 154,164, 168,169, 231->233,235->237)

- **Bản kết luận giám định pháp y về thương tích** số 408/2022/TgT ngày 01/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Tổng Đặng Thành C như sau:

- Vùng thái dương phải có 03 vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước:

+ Vết 1: 1 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

+ Vết 2: 1,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 3: 3,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 2,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vùng đỉnh phải có 02 vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước:

+ Vết 1: 1,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 2: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm vùng thái dương trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,3 x 0,4 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm vành tai phải xuyên thấu từ trước ra sau đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành tốt kích thước: 2 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Mặt trước tai phải có 02 vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước:

+ Vết 1: 1,4 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%.

+ Vết 2 ở má phải: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 3%.

- Vết thương phần mềm vùng cổ bên phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- Vết thương phần mềm vùng vai trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,7 x 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- Vùng vai - lưng bên phải có 04 vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước:

+ Vết 1: 2,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 2: 2 x 0,4 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 3: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 4: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm vùng đỉnh vai phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,3 x 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- Vết thương phần mềm vùng giữa lưng phải ngang D8 đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,6 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 2%.

- Vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt trước trong cánh tay phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Mặt sau cẳng - cổ tay phải có 03 vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước:

+ Vết 1: 1 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 2: 2,3 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

+ Vết 3: 1,2 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm mặt mu bàn tay phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 2,5 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm 1/3 dưới mặt sau cẳng tay trái đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm mặt mu bàn tay trái đã được điều trị, hiện đóng vảy màu nâu kích thước: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

- Vết thương phần mềm mặt mu đốt gần ngón IV bàn tay phải đã được điều trị, hiện để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,2 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 1%.

Nứt xương sọ vùng trán phải; gãy cung tiếp gò má phải; gãy đốt bàn V bàn tay trái không có trong giấy chứng nhận thương tích nên không đủ cơ sở xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể. *(những vết thương này trong giấy chứng nhận thương tích ban đầu số 08 ngày 04/7/2024 của Trung tâm y tế Q không thể hiện, tuy nhiên sau sơ cứu ban đầu đã chuyển C vào Bệnh viện tỉnh điều trị nên giấy chứng nhận thương tích số 133 ngày 27/7/2022 của bệnh viện tỉnh có ghi nhận, T chỉ có P gây thương tích cho bị hại)*

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 30%, các vết thương do vật sắc gây ra.

Các vết thương vùng thái dương phải, vành tai phải, mặt trước tai phải, vùng cổ bên phải có chiều hướng tác động từ phải sang trái; các vết thương vùng đỉnh, vùng đỉnh phải, vùng vai trái, vùng đỉnh vai phải có chiều hướng tác động từ trên xuống dưới; Vết thương vùng thái dương trái có chiều hướng tác động từ trái sang phải; các vết thương vùng vai – lưng bên phải, vùng giữa lưng phải ngang D8 có chiều hướng tác động từ sau ra trước; các vết thương cánh tay phải, cẳng – cổ tay phải, Mặt mu bàn tay phải ngón IV bàn tay phải, cẳng tay trái, mặt mu bàn tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 440/2022/TgT ngày 15/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Tổng Đặng Thành C như sau:

- Vết thương - chấn thương thái dương phải, vỡ nứt sọ trán - thái dương phải - đỉnh phải, dập xuất huyết não trán phải đã được điều trị, hiện không còn hình ảnh dập xuất huyết não trên phim CT-Scanner, để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 8% + 8% + 1%.

- Vết thương - chấn thương vùng má phải, gãy cung tiếp gò má phải đã được điều trị, hiện ổn định, để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 8%.

- Vết thương - chấn thương mặt mu bàn tay trái, gãy đầu gần xương bàn V bàn tay trái đã được điều trị, hiện cal xương chưa ổn định, để lại sẹo lành kích thước: 1,5 x 0,5 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 6%.

*Tổng hợp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tống Đặng Thành C đối với vết thương giám định bổ sung và các vết thương có tỷ lệ tổn thương theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 408/2022/TgT ngày 01/8/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh B là: 1% + 1% + 2% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 3% + 3% + 2% + 2% + 1% + 1% + 1% + 1% + 2% + 2% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 1% + 8% + 8% + 1% + 8% + 6% = 49.08%. Làm tròn số: **49% (Bốn mươi chín phần trăm).***

- Các vết thương - chấn thương do vật sắc gây ra.

- Các vết thương - chấn thương vùng thái dương phải, gò má phải có chiều hướng tác động từ phải sang trái; Vết thương - chấn thương bàn tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Quá trình điều tra Huỳnh Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định và hung khí thu giữ.

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra Huỳnh Văn P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường hết số tiền bị hại yêu cầu và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

Huỳnh Văn P giao nộp:

+ 01 cây kéo dài khoảng 21cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10 cm, tay cầm của kéo bằng gang màu vàng dài khoảng 11 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ;

+ 01 cây kéo dài khoảng 19,5 cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10,5

cm, tay cầm của kéo bằng nhựa màu đỏ và bị gãy mất một tay cầm, tay cầm còn lại dài khoảng 09 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ. (Bút lục 92, 93,95).

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển đến Kho vật chứng- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Về phần dân sự: Ngày 14/9/2022 bị can Huỳnh Văn P và bị hại Tống Đăng Thành C đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại với số tiền là 77.000.000 đồng. Bị hại C đã nhận đủ số tiền và có đơn không đề nghị bồi thường thiệt hại, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can P.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSBT-P2 ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận để xét xử bị cáo Huỳnh Văn P về tội “*Giết người*” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Huỳnh Văn P về tội “*Giết người*”

Áp dụng: Điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 15; Điểm n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn P từ 08 năm đến 09 năm tù.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án gồm: 01 cây kéo dài khoảng 21cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10 cm, tay cầm của kéo bằng gang màu vàng dài khoảng 11 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ và 01 cây kéo dài khoảng 19,5 cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10,5 cm, tay cầm của kéo bằng nhựa màu đỏ và bị gãy mất một tay cầm, tay cầm còn lại dài khoảng 09 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ. Đây là công cụ phạm tội và là vật không có giá trị sử dụng.

- Bị cáo không tự bào chữa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn P: Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo và tội danh và khung hình phạt thì thống nhất. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân cũng như điều kiện hoàn cảnh xảy tội phạm để cho bị cáo một mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo để sớm trở về với gia đình.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thống nhất theo đề nghị của Viện

kiểm sát.

- Bị cáo nhất trí nội dung bào chữa của Luật sư, không bổ sung.

Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày, không tranh luận bổ sung.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:*

Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, Huỳnh Văn P do sử dụng ma túy gây ảo giác và cho rằng Tống Đăng Thành C có thể hãm hại mình nên P đã cầm 02 cây kéo (01 cây kéo dài khoảng 21cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10 cm, tay cầm của kéo bằng gang màu vàng dài khoảng 11cm; 01 cây kéo dài khoảng 19,5 cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10,5 cm, tay cầm của kéo bằng nhựa màu đỏ dài khoảng 09 cm), chạy xe mô tô đến nhà Tống Đăng Thành C. Tại đây P đã hai tay cầm hai cây kéo, rượt đuổi đâm liên tiếp 31 nhát vào vùng đầu (chấn thương thái dương phải, vỡ nứt sọ trán- thái dương phải- đỉnh phải, dập xuất huyết não trán trái); vùng mặt, cổ, lưng, tay, chân... gây ra nhiều vết thương nghiêm trọng cho C với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 49%. Hành vi dùng kéo đâm bị hại vào các

vùng trọng yếu trên cơ thể có khả năng dẫn đến hậu quả chết người, trong khi bị hại đã nhiều lần bỏ chạy và không có hành vi chống trả nhưng bị cáo vẫn tiếp tục truy đuổi để thực hiện hành phạm tội đến cùng.

Hội đồng xét xử, xét thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, việc bị cáo sử dụng ma túy dẫn đến gây ảo giác là do chính bị cáo tự đưa mình vào tình trạng không kiểm soát được hành vi chứ bản thân bị cáo không mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra. Việc bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn P đã phạm vào tội “Giết người” thuộc trường hợp có tính chất côn đồ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, quyền sống của người khác; làm mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý bất an cho người dân địa phương. Chỉ vì do sử dụng ma túy gây ra ảo giác tưởng anh Tống Đặng Thành C hãm hại mình nên bị cáo P đã sử dụng 02 cây kéo là hung khí nguy hiểm để gây án, hậu quả làm anh C bị thương tật với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%, việc anh C không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính côn đồ, thể hiện bị cáo xem thường kỷ cương và sự trừng phạt của pháp luật, cần phải được xử phạt nghiêm khắc.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tác động gia đình bồi thường thiệt hại, được người bị hại bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo Huỳnh Văn P phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” nên được áp dụng Điều 15 của Bộ luật Hình sự trong khi xem xét lượng hình đối với bị cáo.

[6] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời dài đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc truy tố về hành vi, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Luật sư: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên được chấp nhận.

[9] Về phần trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích với tổng số tiền là 77.000.000 đồng. Anh Tống Đăng Thành C đã nhận đủ số tiền này và có đơn không yêu cầu bồi thường về phần dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên ghi nhận sự thỏa thuận này. Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Xử lý vật chứng: 01 cây kéo dài khoảng 21cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10 cm, tay cầm của kéo bằng gang màu vàng dài khoảng 11 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ và 01 cây kéo dài khoảng 19,5 cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10,5 cm, tay cầm của kéo bằng nhựa màu đỏ và bị gãy mất một tay cầm, tay cầm còn lại dài khoảng 09 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ đây là công cụ gây án nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Văn P, Đỗ Minh P1, Đỗ Văn N1, Tống Đăng Thành C xảy ra vào ngày 22/6/2022 thì ngoài lời khai của các đối tượng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện P không thu thập được tài liệu, chứng cứ gì khác có liên quan đến việc sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, không có cơ sở kết luận P và các đối tượng trên có hành vi “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 15 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn P, phạm tội “*Giết người*”

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn P 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 22/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây kéo dài khoảng 21cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10 cm, tay cầm của kéo bằng gang màu vàng dài khoảng 11 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ;

- 01 cây kéo dài khoảng 19,5 cm, có lưỡi kéo bằng kim loại dài khoảng 10,5 cm, tay cầm của kéo bằng nhựa màu đỏ và bị gãy mất một tay cầm, tay cầm còn lại dài khoảng 09 cm, trên lưỡi kéo và tay cầm có dính nhiều vết máu màu nâu đỏ (do là công cụ phạm tội).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Huỳnh Văn P phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- PV06, PC01, Trại 1 (CA tỉnh Bình Thuận);
- Lưu: hồ sơ, tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Hòa

